

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời-Bài 22.

Sáng thế ký 35:5-13: Đoạn, chúng khởi hành. Đức Chúa Trời bèn giáng sự kinh hãi cho các thành ở chung quanh đó, nên họ chẳng dám đuổi theo các con trai của Gia-cốp. Gia-cốp cùng mọi kẻ đi theo đến tại Lu-xơ (là thành Bê-tên), thuộc về xứ Ca-na-an. Người lập tại đó một bàn thờ, đặt tên chốn này Ên-Bê-tên, vì là nơi Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng người trong lúc chạy trốn khỏi anh mình. Khi đó Êđê-bô-ra, vợ của Rê-be-ca, qua đời, được chôn thân dưới thành Bê-tên tại gốc rễ bọp; nhân đó người ta gọi là cây A-lôn-Ba-cút. Khi ở xứ Pha-đan-A-ram đến, Đức Chúa Trời lại hiện ra cùng Gia-cốp nữa, ban phước cho người, và phán rằng: Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra. Xứ Ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người. Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phán cùng Gia-cốp.

Chúng ta tiếp tục cuộc hành trình trở về nhà Cha trên thiên đàng mà Gia-cốp đã được Đức Chúa Trời chọn để đi trước hết thấy những người sẽ được chọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, để là một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời.

Bài trước chúng ta đã học và biết sự mầu nhiệm về việc khi Gia-cốp đã vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để đưa cả nhà của người tới Bê-tên và lập tại đó một bàn thờ cho Đức Chúa Trời và sự mầu nhiệm về sự qua đời của Êđê-bô-ra, vợ của Rê-be-ca và thân thể của người được chôn bên dưới gốc cây Dẻ (cây Sồi lớn), mà người ta đã gọi nơi đó là A-lôn-Ba-cút, nghĩa là *cây Dẻ (cây sồi lớn) của sự khốc lóc*.

Bây giờ chúng ta tiếp tục tới sự mầu nhiệm về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhắc lại cho Gia-cốp nhớ tên mới mà Đức Chúa Trời đã ban cho người.

Sáng thế ký 35:9-13: Khi ở xứ Pha-đan-A-ram đến, Đức Chúa Trời lại hiện ra cùng Gia-cốp nữa, ban phước cho người, và phán rằng: Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra. Xứ Ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người. Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phán cùng Gia-cốp.

Bản King James version chép: ⁹And God^{H430} appeared^{H7200} unto Jacob^{H3290} again^{H5750}, when he came^{H935} out of Padanaram^{H6307}, and blessed^{H1288} him. ¹⁰And God^{H430} said^{H559} unto him, Thy name^{H8034} is Jacob^{H3290}: thy name^{H8034} shall not be called^{H7121} any^{H5750} more^{H5750} Jacob^{H3290}, but Israel^{H3478} shall be thy name^{H8034}: and he called^{H7121} his name^{H8034} Israel^{H3478}. ¹¹And God^{H430} said^{H559} unto him, I am God^{H410} Almighty^{H7706}: be fruitful^{H6509} and multiply^{H7235}; a nation^{H1471} and a company^{H6951} of nations^{H1471} shall be of thee, and kings^{H4428} shall come^{H3318} out of thy loins^{H2504}; ¹²And the land^{H776} which^{H834} I gave^{H5414} Abraham^{H85} and Isaac^{H3327}, to thee I will give^{H5414} it, and to thy seed^{H2233} after^{H310} thee will I give^{H5414} the land^{H776}. ¹³And God^{H430} went^{H5927} up from him in the place^{H4725} where^{H834} he talked^{H1696} with him.

Nguyên văn câu 9 trên đó là: *Đức Chúa Trời lại hiện ra với Gia-cốp một lần nữa khi người vừa ra khỏi Pha-đan-A-ram, và ban phước cho Gia-cốp.*

Vì chúng ta đang học và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh với tư cách là một dân thánh của nước thầy tế lễ và như vậy, chúng ta phải thận trọng suy xét từng chữ, từng nét trong cuốn sách luật pháp này. Vậy nên chúng ta phải chú ý đến từng câu văn được chép, để hiểu rõ nguyên tắc của luật pháp, vì những người dịch Kinh-Thánh đã không biết cuốn sách này phải được hiểu đúng nghĩa là: Cuốn sách luật pháp của Đức Chúa Trời để ban cho loài người, để chọn lọc từ trong tất cả những người đã được nhìn, được thấy, được nghe các Lời được chép trong cuốn sách này, xem linh hồn nào còn nhận biết thân phận thật của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, và biết trách nhiệm của mình trước các Lời đã chép trong cuốn sách luật pháp này, mà trỗi dậy thi hành bổn phận và trách nhiệm của mình cẩn thận suy gẫm để nghe tiếng của Đức Thánh Linh dắt dẫn vào trong những sự sâu nhiệm của Lời Chúa, hầu cho nhờ quyền phép của những sự sâu nhiệm đó mà linh hồn mình được lớn lên trong sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời hằng sống, mà được vào trong Nước Đức Chúa Trời.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, sự hiểu biết của loài người xác thịt đã phát triển và người ta tìm ra những tài nguyên trên trái đất này để sử dụng, để chế tạo ra rất nhiều vật dụng để phục vụ cho cuộc sống của xác thịt

mình. Người ta đã chế tạo ra rất nhiều loại máy móc để phục vụ cuộc sống của loài người và người ta cũng chế tạo ra các loại vũ khí để tiêu diệt sự sống của loài người sao cho nhanh nhất, mạnh nhất, kinh khủng nhất để đạt được ý muốn ích kỷ của xác thịt mình. Nhưng người ta lại không đầu tư cho việc làm thế nào để hiểu được những sự sâu nhiệm thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, là những sự đã giấu trong các lời văn tự được chép trong cuốn sách luật pháp, mà người ta gọi là Kinh-Thánh.

Chúng ta đang học và suy gẫm về con đường mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước cho hết thảy những người nào thật lòng tin cậy và kính sợ Đức Chúa Trời và khao khát được phục hồi quyền làm con trai của Đức Chúa Trời Chí cao và được vào trong Nước Đức Chúa Trời để hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và Lẽ thật.

Khi đã nói đến con đường là nói đến nguyên tắc và luật pháp mà mọi người đi trên đường đó phải có sự hiểu biết và phải có sự tôn trọng luật pháp của con đường đó. Nếu người dịch thuật ngôn ngữ của Kinh-Thánh dịch sai nguyên tắc của các kỳ, của các thời đại, thì điều đó cũng giống như người ta lái xe vào con đường có quá nhiều vòng xoay nhưng lại không có biển dẫn đường vậy, người ta sẽ lái xe thế nào trong sự lẩn quẩn đó?

Khi những người dịch Kinh-Thánh không nhận biết chân giá trị của cuốn sách luật pháp này, thì họ coi đó là những sự thuộc về tôn giáo và khi họ đã không tôn trọng các thì của ngôn ngữ, thì họ sẽ dịch lẫn lộn các thì của văn kiện quan trọng như *Quá khứ - Hiện tại - Tương lai* của câu văn.

Bản tiếng Việt dịch câu 9 trên là: **Khi ở xứ Pha-đan-A-ram đến, Đức Chúa Trời lại hiện ra cùng Gia-cốp nữa, ban phúc cho người,**

Bản King James version chép: ⁹And God^{H430} appeared^{H7200} unto Jacob^{H3290} again^{H5750}, when he came^{H935} out of Padanaram^{H6307}, and blessed^{H1288} him.

Theo đúng nghĩa và trình tự của con đường cũng những sự phải được tôn trọng, thì câu 9 trên có nghĩa là: **Đức Chúa Trời đã hiện ra với Gia-cốp một lần nữa, khi người (Gia-cốp) đã ra khỏi Pha-đan-a-ram, và Ngài đã chúc phúc cho người (Gia-cốp).**

Chữ Padanaram^{H6307} chép trong câu 9 trên, đó là chữ פַּדְאָן אֲרָם - Paddan 'Aram, số 6307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **cánh đồng, khu vực được khai thác, bãi chiến trường, nơi hành quân; để mở rộng ra, đuổi thẳng ra, sự gia hạn, sự mở rộng không hạn chế;**

Theo Lẽ thật thì câu 9 này nói về thời điểm Gia-cốp (là bóng về linh hồn của những người tin Chúa khi đã nhận được những sự trang bị của Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng), mà mười một con trai và một con gái của Gia-cốp, cùng được sở hữu sự hiểu biết Lẽ thật và luật pháp văn tự mà Lê-a, Xinh-Ba, Bi-la và Ra-chên là bóng) khởi cuộc hành trình cho cuộc đời của mình, là thực hành hết thảy mọi sự mà người ấy sẽ được Đức Thánh Linh dắt dẫn trong suốt cuộc đời còn lại của mình ở trên đất này, như môi miệng của người ấy phải là bàn thờ dâng của lễ thiêu, là sự tôn cao Lời của Đức Chúa Trời và thân thể của người phải là đền thờ của Đức Chúa Trời.

Pha-đan-a-ram là bóng là thời kỳ mà mọi người tin Chúa đạt tới tiêu chuẩn phải có về sự hiểu biết, là sự trưởng thành về người bề trong của mình về sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, là những sự đã chép trong cuốn Kinh-Thánh, được gọi là cuốn sách luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Cô-lô-se 3:5-10: Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặt đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.

Tại điểm này, sẽ có người thắc mắc rằng: Tại sao lại nói *Pha-đan-a-ram là bóng về cuốn Kinh-Thánh, là cuốn sách luật pháp của Đức Chúa Trời* ?

Câu trả lời được chép trong sách Giảng đoạn 21.

Giăng 21:15-19: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jesus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ này chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jesus phán rằng: Hãy chăn những chiên con Ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu

Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rô buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, khi người còn trẻ, người tự mình thất lưng lẩy, muốn đi đâu thì đi; nhưng khi người già, sẽ giơ bàn tay ra, người khác thất lưng cho và dẫn người đi đến nơi mình không muốn. Ngài nói điều đó để chỉ về Phi-e-rô sẽ chết cách nào đáng sáng Danh Đức Chúa Trời. Và sau khi đã phán như vậy, Ngài lại rằng: Hãy theo Ta.

Bản King James version chép: ¹⁵So ^{G3767} when ^{G3753} they had dined ^{G709}, Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} to Simon ^{G4613} Peter ^{G4074}, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me more ^{G4119} than these ^{G5130}? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my lambs ^{G721}. ¹⁶He saith ^{G3004} to him again ^{G3825} the second ^{G1208} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G4165} my sheep ^{G4263}. ¹⁷He saith ^{G3004} unto him the third ^{G5154} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G5368} thou me? Peter ^{G4074} was grieved ^{G3076} because ^{G3754} he said ^{G2036} unto him the third ^{G5154} time, Lovest ^{G5368} thou me? And he said ^{G2036} unto him, Lord ^{G2962}, thou knowest ^{G1492} all ^{G3956} things; thou knowest ^{G1097} that I love ^{G5368} thee. Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my sheep ^{G4263}. ¹⁸Verily ^{G281}, verily ^{G281}, I say ^{G3004} unto thee, When ^{G3753} thou wast ^{G2258} young ^{G3501}, thou girdedst ^{G2224} thyself ^{G4572}, and walkedst ^{G4043} whither ^{G3699} thou wouldst ^{G2309}: but when ^{G3752} thou shalt be old ^{G1095}, thou shalt stretch ^{G1614} forth ^{G1614} thy hands ^{G5495}, and another ^{G243} shall gird ^{G2224} thee, and carry ^{G5342} thee whither ^{G3699} thou wouldst ^{G2309} not. ¹⁹This ^{G5124} spake ^{G2036} he, signifying ^{G4591} by what ^{G4169} death ^{G2288} he should glorify ^{G1392} God ^{G2316}. And when he had spoken ^{G2036} this ^{G5124}, he saith ^{G3004} unto him, Follow ^{G190} me.

Chúng ta đã biết thời điểm mà Chúa Jêsus phán các Lời này với các môn đồ của Ngài, trong đó có sứ đồ Phi-e-rô, là trước khi Chúa Jêsus bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên cây thập tự. Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, dù Chúa Jêsus hỏi sứ đồ Phi-e-rô có yêu Ngài không, thì cũng là ý Ngài muốn hỏi hết thảy các môn đồ đang ở bên cạnh Ngài, cùng những người sẽ được Ngài gọi vào chức vụ chăn chiên của Ngài.

Hai câu hỏi trước mà Chúa Jêsus đã hỏi sứ đồ Phi-e-rô rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ này chẳng?** Tên thật của sứ đồ Phi-e-rô là Si-môn (tiếng Hê-bơ-rơ là Si-mê-ôn) có nghĩa là *sự nghe*.

Khi thi hành chức vụ mình, Chúa Jêsus đã từng phán với mọi người đến nghe Ngài giảng rằng: **Ai có tai mà nghe, hãy nghe.** Nghĩa là linh hồn của người ta phải chú ý nghe tiếng phán của Đức Thánh Linh, vì khi người ta được nghe Lời Đức Chúa Trời (Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời) thì Đức Thánh Linh sẽ nhìn vào lòng của người ta để tìm xem linh hồn nào đang tỉnh thức để nghe, thì Ngài sẽ phán với linh hồn đó. Đó là lý do Chúa Jêsus đã nhắc lại cho mọi người đến nghe Ngài rằng: **Ai có tai mà nghe, hãy nghe.**

Chúa Jêsus đã phán với sứ đồ Phi-e-rô về điều kiện mà những người nào thật sự yêu Ngài bao gồm 2 phần. Nếu người nào tin Chúa, thì tình yêu của người đó đối với Chúa Jêsus phải là *Yêu mến Lời của Đức Chúa Trời* mà chữ **chiên Ta** chép trong câu 15 đó bóng.

Bản King James version chép: John 21:15: ¹⁵So ^{G3767} when ^{G3753} they had dined ^{G709}, Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} to Simon ^{G4613} Peter ^{G4074}, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me more ^{G4119} than these ^{G5130}? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my lambs ^{G721}.

Chữ **chiên Ta** - my lambs ^{G721} chép trong câu 15 này, đó là chữ ἄρνιον - arnio, số 721 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *các con chiên còn nhỏ, còn non*. Mang ý nghĩa về Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, vì chỉ có các con chiên còn nhỏ, còn non (*lambs*) mới được dùng để làm của lễ thiêu để chuộc tội cho những người phạm tội mà thôi và *chiên đó* là *Lời của Đức Chúa Trời* được công bố trên môi miệng của những người giữ chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời phải công bố Lời của Đức Chúa Trời trong các bài giảng, sẽ có quyền phép hành động trong lòng của những người nghe Lời Đức Chúa Trời, vì Đức Thánh Linh sẽ đặt các Lời đó vào trong lòng, trong trí của những người nào đã nghe Lời Chúa mà hiểu, khiến linh hồn đó ăn năn và bắt môi miệng của xác thịt mình xưng ra tội lỗi mà người ấy đã phạm để được sự tha tội và được cứu chuộc.

Còn câu 16 và câu 17 chép: **Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa.** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn chiên Ta.** Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu**

Ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chẵn chiên Ta.

Bản King James version chép: ¹⁶He saith^{G3004} to him again^{G3825} the second^{G1208} time, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G25} thou me? He saith^{G3004} unto him, Yea^{G3483}, Lord^{G2962}; thou knowest^{G1492} that I love^{G5368} thee. He saith^{G3004} unto him, Feed^{G4165} my sheep^{G4263}. ¹⁷He saith^{G3004} unto him the third^{G5154} time, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G5368} thou me? Peter^{G4074} was grieved^{G3076} because^{G3754} he said^{G2036} unto him the third^{G5154} time, Lovest^{G5368} thou me? And he said^{G2036} unto him, Lord^{G2962}, thou knowest^{G1492} all^{G3956} things; thou knowest^{G1097} that I love^{G5368} thee. Jesus^{G2424} saith^{G3004} unto him, Feed^{G1006} my sheep^{G4263}.

Hai chữ **chiên** được chép trong câu 16 và câu 17 trên không nói về Lờ của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh (**lambs**^{G721}), mà nói về những người tin Chúa cũng được gọi là **chiên**, nhưng văn tự chép chữ **chiên** này là **sheep**^{G4263}, khác ý nghĩa của chữ **chiên** là **lambs**^{G721}.

Chữ **chiên** - **sheep**^{G4263} chép trong câu 16 và câu 17 trên, đó là chữ **πρόβατον** - **probaton**, số 4263 ra từ chữ **προβαίνω** - **probaino**, số 4260 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *các tạo vật bước tới về phía trước, như con chiên trưởng thành, sự tiến bộ, sự tiến tới, sự đề bạt, sự thăng chức, sự theo đuổi*;

Trách nhiệm của mọi người tin Chúa là phải yêu mến Lờ của Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán: Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Câu 21 trên là Đức Chúa Jêsus Christ phán về chính Ngài, là Lờ của Đức Chúa Trời. Chúa Jêsus đã phán rõ ràng, nếu người nào yêu mến Lờ Đức Chúa Trời (Danh Chúa Jêsus) thì Đức Chúa Trời biết người đó và Ngài sẽ khiến cho linh hồn người đó hiểu được (*tỏ cho người biết Ngài*) những sự sâu nhiệm trong Lờ của Ngài.

Khi Gia-cốp rời khỏi xứ Pha-đan-a-ram, là bóng về việc khi người đó đã học thông thạo về luật pháp của Đức Chúa Trời mà cuốn sách luật pháp của Đức Chúa Trời đó là bóng về việc Đức Chúa Trời dùng Lờ của Ngài để dạy dỗ loài người trên đất này, thì người đó sẽ được Đức Chúa Trời nhắc nhở về trách nhiệm và thân phận thật của người đó phải làm, giống như người đã tốt nghiệp đại học sẽ phải làm, là thực hành những kiến thức mà người đó đã học trong suốt thời gian ngồi trong ghế của nhà trường đã thu hoạch được.

Sáng thế ký 35:9-10: Khi ở xứ Pha-đan-A-ram đến, Đức Chúa Trời lại hiện ra cùng Gia-cốp nữa, ban phước cho người, và phán rằng: Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên.

Bản King James version chép: ⁹And God^{H430} appeared^{H7200} unto Jacob^{H3290} again^{H5750}, when he came^{H935} out of Padanaram^{H6307}, and blessed^{H1288} him. ¹⁰And God^{H430} said^{H559} unto him, Thy name^{H8034} is Jacob^{H3290}: thy name^{H8034} shall not be called^{H7121} any^{H5750} more^{H5750} Jacob^{H3290}, but Israel^{H3478} shall be thy name^{H8034}: and he called^{H7121} his name^{H8034} Israel^{H3478}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **ban phước** - **blessed**^{H1288} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **בָּרַךְ** - **barak**, số 1288 Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chúc phước cho, chúc mừng, lời chúc*;

Khi nói đến chữ **בָּרַךְ** - **barak** này, là nói đến sự **chúc** hoặc lành, hoặc dữ, vì giá trị quan trọng của *lời chúc* **בָּרַךְ** - **barak** là *các ngôn từ kèm theo lời chúc* đó. Vì người dịch đã biết các lời được chép là tốt lành, nên họ dịch là **ban phước**, nhưng nguyên văn là *chúc phước*.

Chúng ta có thể thấy Lẽ thật này qua Lờ Chúa chép về mạng lệnh mà Môi-se đã truyền lại cho Giô-suê, khi người đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh vào chiếm xứ Ca-na-an phải làm:

Phục truyền luật lệ ký 11:26-32: Kia, ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi sự phước lành và sự rửa sả: sự phước lành, nếu các ngươi nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, mà ta truyền cho ngày nay; sự rửa sả, nếu các ngươi không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các ngươi không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-ban. Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các ngươi sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi ban cho; các ngươi sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo

hết thấy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người.

Sáng thế ký 35:10: Đức Giê-hô-Va phán rằng: Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên.

Bản King James version chép: ¹⁰ And God ^{H430} said ^{H559} unto him, Thy name ^{H8034} is Jacob ^{H3290}: thy name shall not be called ^{H7121} any ^{H5750} more ^{H5750} Jacob ^{H3290}, but Israel ^{H3478} shall be thy name ^{H8034}: and he called ^{H7121} his name ^{H8034} Israel ^{H3478}.

Chúng ta thường nói đến hai chữ **ban phước**, nhưng không phải ai cũng biết thế nào là **phước**, còn chữ **ban** thì có thể hiểu được rằng, từ trên **ban xuống** và như vậy, chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời sẽ ban cho người này hay người kia những sự tốt lành đến từ Ngài, dù bề ngoài có thể không như người ta tưởng.

Chúng ta hãy xem sự ban cho của Đức Chúa Trời đối với những người Ngài chọn như thế nào.

Gióp 2:1-10: Xảy ra một ngày kia, các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, Sa-tan cũng có đến trong vòng chúng đứng ra mắt Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va bèn phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giê-hô-va lại phán hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của Ta chăng? Trên đất chẳng có ai giống như người, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác; lại người bền đỗ trong sự hoàn toàn mình, mặc dầu người có giục Ta phá hủy người vô cớ. Sa-tan thưa lại với Đức Giê-hô-va rằng: Lấy da đền da, phàm vật chi một người có, tất sẽ trao thế cho mạng sống mình. Nhưng bây giờ xin Chúa hãy giơ tay ra, đụng đến hại xương thịt người, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Kia, người ở trong tay người; nhưng chỉ hãy giữ mạng sống người. Sa-tan bèn lui ra khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, hành hại Gióp một bệnh ung độc, từ bàn chân cho đến chót đầu. Gióp lấy một miếng sành đặt gãi mình, và ngồi trong đống tro. Vợ người nói với người rằng: Ủa? Ông vẫn còn bền đỗ trong sự hoàn toàn mình sao? Hãy phỉ báng Đức Chúa Trời, và chết đi! Người đáp lại rằng: Người nói như một người đàn bà ngu muội. Ủa sao! Sự phước mà tay Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, chúng ta lãnh lấy, còn sự tai họa mà tay Ngài giáng trên chúng ta, lại chẳng lãnh lấy sao? Trong mọi việc đó, Gióp không phạm tội bởi môi miệng mình.

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời chúc của Đức Chúa Trời dành cho Gia-cốp và cũng là cho những người nào sẽ làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì cũng sẽ nhận được như vậy.

Chữ **tên của người** - **thy name** ^{H8034} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **שֵׁם**-shem, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tên gọi, danh hiệu, danh tiếng, thanh danh, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng, sự vinh hiển, vị thế*;

Chữ **đặt tên** - **called** ^{H7121} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **קָרָא** - qârâ, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gọi tên, đích danh, tiết lộ (danh tính), nói đến, nhắc đến, công bố, tuyên bố, tỏ cho cách công khai*,

Chữ **Israel** ^{H3478} - **Y-sơ-ra-ên** - chép trong câu 10 trên, đó là chữ **יִשְׂרָאֵל** - Yisrâ'el, số 3478 ra từ chữ **יָרָא** - sârâh, số 8280 và chữ **אֵל** - 'el, số 410 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời, người có quyền phép của con vua, người có sức mạnh của Đấng toàn năng*;

Việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tuyên bố Gia-cốp đã hoàn thành việc chịu sự đào tạo, huấn luyện (cả thuộc thể và thuộc linh) và đã đạt được tiêu chuẩn là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời và được sở hữu quyền cai trị như Đức Chúa Trời, như khi A-đam vừa được tạo nên trên đất này và được Đức Chúa Trời ban phước cho.

Sáng thế ký 1:27-28: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Khi Đức Chúa Trời ban phước cho loài người được quyền quản trị đất, ấy là Đức Chúa Trời ban phước cho linh hồn của loài người, chứ không phải là cho thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, mà muôn vật thuộc về đất đều phải có thân hình bằng bụi đất như thân thể xác thịt của loài người.

Đức Chúa Trời ban phước cho Gia-cốp qua Lời Ngài phán với linh hồn của người chứ không phải là phán với thân thể xác thịt của Gia-cốp, nên ngoài Gia-cốp ra, không có ai được biết điều này và cũng kể từ giây phút này, Gia-cốp không được gọi mình là Gia-cốp nữa, nhưng là Y-sơ-ra-ên, như Đức Giê-hô-Va đã phán rất rõ rằng: **Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên.**

Bản King James version chép mạng lệnh này như sau: ¹⁰ And God^{H430} said^{H559} unto him, Thy name^{H8034} is Jacob^{H3290}: thy name^{H8034} shall not be called^{H7121} any^{H5750} more^{H5750} Jacob^{H3290}, but Israel^{H3478} shall be thy name^{H8034}: and he called^{H7121} his name^{H8034} Israel^{H3478}. Có nghĩa là: Đức Chúa Trời phán với người rằng: Tên người (bây giờ) là Gia-cốp, tên của người sẽ không bao giờ gọi là Gia-cốp nữa, nhưng Y-sơ-ra-ên sẽ phải là tên của người: rồi Ngài gọi tên của người Y-sơ-ra-ên.

Lời của Đức Chúa Trời là mạng lệnh và linh hồn người nào được Chúa ban cho tên mới, thì dù trong xác thịt người ta có thể còn gọi người ấy tên cũ, ấy là tên của thân thể xác thịt, nhưng linh hồn của người đó vẫn phải là tên mới, là **uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng** của linh hồn nình như Đức Chúa Trời đã phán.

Tại điểm này người tin Chúa phải hiểu rõ mục đích Đức Chúa Trời ban tên mới cho linh hồn người ta, vì Đức Chúa Trời muốn tên mới đó phải luôn được nhắc đến, được xưng ra để chính người được Đức Chúa Trời ban tên mới cho mình nhớ đến uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng mà người ấy phải sống đúng theo tiêu chuẩn đó cùng gây dựng và nâng đỡ đức tin của linh hồn mình. Vì đức tin đến bởi người ta nghe, là nghe Lời của Đức Chúa Trời được công bố và như vậy, khi người ta nghe người khác gọi tên mình, thì ngay lập tức đức tin của người sẽ hành động khiến cả linh hồn của người đó hoạt động đồng nhất theo tiêu chuẩn đã được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời, mà mười hai con trai và một con gái của Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) là bóng về một thân thể trọn vẹn theo tiêu chuẩn một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Chúng ta tiếp tục bước theo Lời Đức Chúa Trời đã phán với Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp):

Sáng thế ký 35:11-15: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra. Xứ Ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người. Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phán cùng Gia-cốp. Người dựng một cây trụ đá tại nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình, dâng lễ quán và tưới dầu vào. Đoạn, Gia-cốp đặt tên nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình là Bê-tên.

Bản King James version chép: ¹¹ And God^{H430} said^{H559} unto him, I am God^{H410} Almighty^{H7706}: be fruitful^{H6509} and multiply^{H7235}; a nation^{H1471} and a company^{H6951} of nations^{H1471} shall be of thee, and kings^{H4428} shall come^{H3318} out of thy loins^{H2504}; ¹² And the land^{H776} which^{H834} I gave^{H5414} Abraham^{H85} and Isaac^{H3327}, to thee I will give^{H5414} it, and to thy seed^{H2233} after^{H310} thee will I give^{H5414} the land^{H776}. ¹³ And God^{H430} went^{H5927} up from him in the place^{H4725} where^{H834} he talked^{H1696} with him. ¹⁴ And Jacob^{H3290} set^{H5324} up a pillar^{H4676} in the place^{H4725} where he talked^{H1696} with him, even a pillar^{H4678} of stone^{H68}: and he poured^{H5258} a drink^{H5262} offering thereon^{H5921}, and he poured^{H3332} oil^{H8081} thereon^{H5921}. ¹⁵ And Jacob^{H3290} called^{H7121} the name^{H8034} of the place^{H4725} where^{H834} God^{H430} spake^{H1696} with him, Bethel^{H1008}.

Cũng như khi Áp-ra-ham, tổ phụ của Gia-cốp được chín mươi chín tuổi, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hiện đến cùng người và phán với người rằng: **Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội.**

Như chúng ta đã học và biết ý nghĩa của Lẽ thật về con số chín mươi chín là một bước ngoặt của cuộc đời hoặc của một công việc, một chức vụ và như vậy, mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hiện đến với Áp-ra-ham là để cảnh báo cho người biết rằng, Áp-ra-ham bắt đầu đối diện với một hoàn cảnh mới, một giai đoạn mới có nhiều thử thách cao hơn, khó khăn hơn, phức tạp hơn, không phải chỉ với sức lực của xác thịt, nhưng là với trình độ hiểu biết về cuộc sống, hiểu biết về các công việc, hiểu biết về trách nhiệm và về thân phận của mỗi người đối với những sự mà người đó sẽ đối diện với.

Như một học trò khi đến kỳ thi lên lớp cao hơn, sẽ khác với việc học sinh thi hết cấp để lên cấp cao hơn, hoặc là kỳ thi tốt nghiệp vậy. Cũng một lẽ đó, hết thấy mọi người tin Chúa đều sẽ phải đối diện với các kỳ thuộc linh đã định cho mọi linh hồn nào đã xưng Đức Chúa Jêsu Christ là Chúa của sự sống mình.

Chúng ta hãy chú ý đến Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ra-ham, đó là Áp-ra-ham phải **đi ở trước mặt Ngài với một tư cách, một trách nhiệm là một người trọn vẹn.**

Chữ **trọn vẹn** - perfect^{H8549} chép trong Sáng thế ký 17 câu 1 đó là chữ תָּמִים - tamiym, số 8549 ra từ chữ תָּמִים - tamam, số 8552 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **phải hoàn toàn, hoàn chỉnh, toàn bộ, toàn diện, vững vàng, vô tội, phẩm hạnh tốt, phù hợp với sự thật và thực tế, đứng đắn về mặt đạo đức, để hoàn thành công việc được giao cho dù phải bị tổn hại, dù phải bị phá huỷ, dù phải bị thiệt hại mà vẫn giữ được tính hoàn toàn, tính không suy xuyến sự trong sạch của lương tâm;**

Trọng ý nghĩa của mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ra-ham, cũng là phán với những người nào đã tin Chúa và đã có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, phải nhận biết Đấng cứu chuộc mình là Đấng toàn năng, vì chẳng đường mà Áp-ra-ham sẽ phải đối diện với, cũng như Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) phải đối diện với, là vượt quá sức trí tưởng của loài người xác thịt, là điều mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho hết thảy những người nào sẽ xưng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình phải trải qua, vì khi quyền lực của ma quỷ biết người nào đã tin Chúa thì chúng sẽ xin phép Đức Chúa Trời được sàng sảy những người đó, để thử luyện, để cám dỗ, để ngăn trở những sự thuộc về cuộc sống của người đó, và Đức Chúa Trời sẽ cho phép chúng sàng sảy những người đó, với mục đích để thử thách đức tin của những người đó xem những người đó có thật sự tin cậy Ngài là Đấng toàn năng hay không, vì mọi sự mà những người tin Chúa sẽ phải đối diện với thì đã chép trong Kinh-Thánh, và trước khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài, cũng là phán với hết thảy những người sẽ tin đến Danh Ngài, rằng: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.** (Ma-thi-ơ 28:18b-20).

Chúng ta hãy xem Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì với các tiên tri của Ngài, khi họ gặp sự khó khăn.

Giê-rê-mi 32:1-27: Năm thứ mười về đời vua Sê-đê-kia nước Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi. Ấy là năm thứ mười tám về đời vua Nê-bu-cát-nết-sa. Bấy giờ đạo binh của vua Ba-by-lôn vây thành Giê-ru-sa-lem; còn tiên tri Giê-rê-mi thì đã bị giam nơi hành lang lính canh trong cung vua Giu-đa. Vì Sê-đê-kia, vua Giu-đa, đã giam người, nói rằng: Làm sao người nói tiên tri rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta sẽ phó thành này vào tay vua Ba-by-lôn, người sẽ chiếm lấy; Sê-đê-kia, vua Giu-đa, sẽ chẳng tránh khỏi tay người Canh-đê, nhưng chắc sẽ bị nộp trong tay vua Ba-by-lôn, sẽ nói cùng vua ấy miệng đối miệng, mắt nhìn mắt; vua ấy sẽ bắt Sê-đê-kia về Ba-by-lôn, người sẽ ở đó cho đến chừng nào Ta thăm viếng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy; các người dầu đánh với người Canh-đê sẽ chẳng được may mắn? Giê-rê-mi nói: Có Lời của Đức Giê-hô-va phán cho tôi rằng: Này, Ha-na-mê-ên, con trai Sa-lum chú người, sẽ đến nơi người mà nói rằng: Hãy mua ruộng của ta tại A-na-tốt; vì người có phép chuộc để mua lấy. Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, bèn theo Lời Đức Giê-hô-va, đến thăm tôi trong hành lang lính canh, và nói rằng: Ta xin người hãy mua ruộng của ta ở A-na-tốt, trong đất Bê-ni-gia-min, vì người có phép hưởng gia tài và chuộc lấy, khá mua lấy cho mình. Bấy giờ tôi nhìn biết rằng ấy là Lời của Đức Giê-hô-va. Vậy tôi mua ruộng ở A-na-tốt của Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và tôi cân mười bảy siclơ bạc cho người. Tôi viết khế và niêm phong, mời người làm chứng và cân bạc trong cái cân. Tôi liền lấy tờ khế bán, cả khế đã niêm phong theo lệ luật và thói tục, và khế để ngỏ nữa. Tôi trao khế mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, cháu Ma-a-sê-gia, trước mặt Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và trước mặt những kẻ làm chứng có ký tên vào khế nữa, cũng ở trước mặt mọi người Giu-đa đang ngồi trong hành lang lính canh. Đoạn, tại trước mặt họ tôi dặn Ba-rúc rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy lấy những tờ khế này, khế mua niêm phong, và khế để ngỏ, và để trong một cái bình đất, đựng những tờ khế ấy còn được lâu ngày. Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Người ta sẽ còn mua nhà, ruộng, và vườn nho trong đất này. Khi tôi đã trao tờ khế mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, thì tôi cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi! Hỡi Chúa Giê-hô-va! Chính Ngài đã dùng quyền phép lớn và cánh tay giơ ra mà làm nên trời và đất; chẳng có sự gì là khó quá cho Ngài cả. Ngài tỏ sự thương xót ra cho muôn vàn, báo trả sự gian ác ông cha vào mình con cháu nối sau. Ngài là Đức Chúa Trời lớn, là Đấng toàn năng, Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Mười mô Ngài lớn lao, và công việc thì có phép tắc. Mắt Ngài mở soi trên mọi đường lối con trai loài người, đặt báo cho mỗi người theo đường lối nó, và theo quả của việc làm. Ngài đã làm nên những dấu lạ sự lạ trong đất Ê-díp-tô, cho đến ngày nay, trong Y-sơ-ra-ên cũng như trong những người khác, Ngài đã được Danh Tiếng như mình hiện có. Ngài đã dùng dấu lạ, sự lạ, tay mạnh, và cánh tay giơ ra cùng sự kinh khiếp lớn mà đem dân Y-sơ-ra-ên mình ra khỏi đất Ê-díp-tô. Ngài ban cho họ đất này, là đất đơm sữa và mật, mà Ngài đã thề ban cho tổ phụ họ xưa kia. Họ đã vào lấy đất này làm sản nghiệp, nhưng không vâng theo tiếng Ngài, không bước theo luật Ngài, chẳng hề làm một điều gì về mọi sự mà Ngài đã dặn phải làm. Vì vậy Ngài đã giáng mọi tai vạ này trên họ. Này, những đôn lũy! chúng nó đã bước tới thành, để chiếm lấy nó. Vì cơ gươm dao, đói kém, ôn dịch, nên thành bị nộp trong tay người Canh-đê đang tranh chiến với nó. Điều

Ngài phán thì đã xảy đến, và này, Ngài thấy! Hỡi Chúa Giê-hô-va, Ngài đã phán cùng tôi rằng: Hãy dùng giá bạc mua ruộng này, và mời những người làm chứng. Mà kìa, thành đã nộp trong tay người Canh-đê! Có Lời Đức Giê-hô-va được phán cho Giê-rê-mi như vậy: Này, Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của mọi xác thịt; có sự gì khó quá cho Ta chẳng?

Tiên tri Giê-rê-mi là người kính sợ Đức Giê-hô-va và ngay từ khi còn trẻ, người đã được Đức Giê-hô-va chọn làm tiên tri cho Ngài, để truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết các mạng lệnh của Ngài, nghĩa là Giê-rê-mi biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài có quyền phép làm mọi sự theo ý Ngài muốn. Dầu vậy, khi Đức Giê-hô-va phán, không chỉ với Giê-rê-mi mà còn phán với một số người khác nữa về việc Giê-rê-mi sẽ mua một miếng đất của *Ha-na-mê-ên, con trai của Sa-lum, chú của Giê-rê-mi*, trong khi đó Giê-rê-mi còn phải bị giam trong hành lang có lính canh giữ và tiên tri Giê-rê-mi đã có sự thắc mắc về việc: Tại sao Đức Giê-hô-va đã phó dân Y-sơ-ra-ên và thành Giê-ru-sa-lem vào tay người Canh-đê, nghĩa là nếu dân Y-sơ-ra-ên đã bị bắt làm phu tù và thành Giê-ru-sa-lem của Đức Giê-hô-va đã bị phó vào tay kẻ thù nghịch của dân Y-sơ-ra-ên, thì như vậy, đất đai cũng đều thuộc về người Canh-đê, vậy thì việc mua bán đất này có ý nghĩa gì nữa, khi đất nước Y-sơ-ra-ên đã bị phó vào tay dân ngoại?

Tiên tri Giê-rê-mi không dám nói thẳng với Đức Giê-hô-va về sự thắc mắc và lo lắng của mình, hay có thể nói Giê-rê-mi đã nghi ngờ hoặc không thể hiểu được về việc Đức Giê-hô-va đã biết rõ mọi sự đó mà Ngài lại phán bảo người mua đám ruộng vốn thuộc về đất của Y-sơ-ra-ên, nhưng nay đã thuộc về người Canh-đê cai trị. Dầu vậy, người người vẫn ca tụng Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng!

Phần nhiều người tin Chúa cũng sẽ nghĩ như tiên tri Giê-rê-mi đã nghĩ, vì mọi người đều cho rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành và công bình, Ngài sẽ luôn làm những sự tốt lành cho những người nào đã tin cậy nơi Danh Ngài. Nhưng người ta không thể hiểu được công việc lạ lùng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, cũng như tiên tri Giê-rê-mi đã tin Giê-hô-va Đức Chúa Trời luôn làm những sự lạ lùng, nhưng ông lại không hiểu được ý nghĩa sự quyết định lạ lùng của Đức Giê-hô-va khi Ngài bảo ông mua đám đất của *Ha-na-mê-ên, con trai của Sa-lum, chú của Giê-rê-mi*, vì theo cách loài người xác thịt nghĩ, thì người ta sẽ không mua bán điều gì không thể bảo đảm điều đó hợp pháp thuộc về mình, khi cả đất nước của họ đã bị kẻ thù bắt làm phu tù.

Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với tiên tri Giê-rê-mi rằng: **Này, Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của mọi xác thịt; có sự gì khó quá cho Ta chẳng?**

Nếu chúng ta nhận được tiếng phán của Đức Thánh Linh, hoặc qua chiêm bao, hoặc qua lời tiên tri, hoặc tiếng Ngài phán trực tiếp với linh hồn mình, thì chớ nghi ngờ, ngay cả khi trí khôn và sự hiểu biết của xác thịt chúng ta thấy điều đó là không hợp lý, không tốt cho cuộc sống của xác thịt mình, hoặc không tốt đối với những sự mà chúng ta đang đối diện với, thì chúng ta cũng hãy tin cậy vào sự thành tín của Ngài và quyền phép toàn năng của Ngài, vì sự mưu luận cùng sự khôn ngoan của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là không thể dò.

Cũng một lẽ đó, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với Gia-cốp về việc Ngài đặt tên, nghĩa là Đức Giê-hô-va gọi tên mới của Gia-cốp là Y-sơ-ra-ên, rằng: **Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra. Xứ Ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người. Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phán cùng Gia-cốp.**

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với người nào rằng: **Ta là Đức Chúa Trời toàn năng;** Thì người đó và đối với chúng ta nữa, phải hiểu rằng, chặng đường mà chúng ta sẽ bước tới đó sẽ là một sự thử thách đối với xác thịt của những người được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va phán với mình. Nghĩa là trong bất kỳ hoàn cảnh có như thế nào đối với xác thịt của chúng ta, thì chúng ta đã có sự trông cậy hoàn hảo nhất, đó là chúng ta là con trai của Đức Chúa Trời, là tôi tớ của Đức Chúa Trời toàn năng và Đấng toàn năng của chúng ta cai trị mọi sự mà Ngài đã khiến những sự đó phải xảy ra, vì Ngài là Đấng làm mọi sự đó, như Kinh-Thánh đã chép:

Ê-sai 45:5-8: **Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết Ta, Ta sẽ thất lũng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính Ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, dâng sanh sự cứu chuộc, sự công bình mọc lên**

cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó.

Nếu chúng ta nhìn vào người thợ rèn, thì sẽ thấy người ta nung những vật bằng sắt, thép trong lửa cho thật đỏ, rồi người ấy kẹp nó ra khỏi lửa và đặt nó trên cái đe và bẩy giờ, trên đe, dưới búa mà cục sắt đó phải biến dạng và nó phải chịu nung, đập nhiều lần cho tới khi nó đã trở thành đồ dùng theo ý của người thợ rèn. Kể từ đó, nó không còn bị người ta khinh rẻ nữa, mà được tôn trọng vì nó đã trở thành một đồ dùng của loài người.

Chúng ta hãy xem một điều mà phần nhiều người tin Chúa đã từng vì cố dùng trí khôn của xác thịt mình mà nghi ngờ tiếng phán của Đức Thánh Linh, đó là khi Đức Thánh Linh phán với một môn đồ, tên là A-na-nia.

Công vụ các sứ đồ 9:10-16: **Vả, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng người trong sự hiện thấy rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy Chúa, có tôi đây. Chúa phán rằng: Hãy chỗi dậy, đi lên đường gọi là đường Ngay thẳng, tìm tên Sau-lô, người Tạt-sô, ở nhà Giu-đa; vì người đang cầu nguyện, và đã thấy một người, tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình, để cho người được sáng mắt lại. A-na-nia thưa rằng: Lạy Chúa, tôi có nghe nhiều kẻ nói người này đã làm hại biết bao các đáng thánh của Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. Bây giờ người ở đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ cả phó cho, đặt bắt trói hết thầy mọi người cầu khẩn đến Danh Ngài. Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì Ta đã chọn người này làm một đồ dùng cho Ta, để đem Danh Ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên; Ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì Danh Ta là bao nả.**

Khi Đức Giê-hô-va đã phán với Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) rằng: **Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; Thì Ngài phán tiếp điều Gia-cốp phải làm, đó là: Người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra.** (Sáng thế ký 35:11).

Bản King James version chép: **be fruitful^{H6509} and multiply^{H7235}; a nation^{H1471} and a company^{H6951} of nations^{H1471} shall be of thee, and kings^{H4428} shall come^{H3318} out of thy loins^{H2504};**

Chúng ta cùng suy gẫm về mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán với Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) vì mạng lệnh này cũng là cho mọi người đã tin Chúa và cũng nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật.

Trước hết, chúng ta thấy Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng đã phán mạng lệnh như thế này với A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này trước nhất trong loài người.

Sáng thế ký 1:26-28: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Bản King James version chép: **²⁶ And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷ So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them. ²⁸ And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.**

Chữ **sanh sản - Be fruitful^{H6509}** mà Đức Giê-hô-va đã phán với A-đam cũng là chữ **hãy sanh sản, thêm nhiều - Be fruitful^{H6509} and multiply^{H7235}** mà Đức Giê-hô-va phán với Gia-cốp, chép trong Sáng thế ký 35 câu 11, đó là chữ פָּרָה - parah, số 6509 và chữ רָבָה - rabah, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Chữ **hãy sanh sản - Be fruitful^{H6509}** chép trong Sáng thế ký 35:11, đó là chữ פָּרָה - parah, số 6509 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy sanh sản, sanh bông trái, hãy tăng trưởng, hãy phát triển, hãy làm cho sự sanh sản được phát triển, hãy tỏ ra sự sanh sản, hãy mang thật nhiều bông trái;**

Chữ **thêm nhiều - multiply^{H7235}** chép trong Sáng thế ký 35:11, đó là chữ רָבָה - rabah, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy trở nên vĩ đại, hãy cho được trở nên nhiều, trở nên phong phú, trở nên đông đúc, trở**

nên bội phần, làm cho nhân lên bội phần, gia tăng dân số gấp nhiều lần;

Mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam và cũng là phán với Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) cũng là phán với những người tin Chúa đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh, đó là Đức Chúa Trời ***phán với linh hồn chứ không phải với xác thịt của người ta.*** Như vậy, mọi linh hồn của người tin Chúa đã được tái sinh và nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh phải làm, đó là bắt thân thể xác thịt mình phải công bố những sự mà chính linh hồn người đó đã nhờ sự nhận được các ơn của Đức Thánh Linh mà được tái sinh và được hiểu biết những sự thuộc về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hầu cho những người đã tin Chúa mà chưa được tái sinh cũng sẽ được biết quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để được tái sinh và được tăng trưởng trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 3:1-18: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên dường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 4:17-24: Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dơ dãnh, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp).

Sáng thế ký 35:11: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra.

Phần thứ hai của câu 11, đó là một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra.

Bản King James version chép: a nation^{H1471} and a company^{H6951} of nations^{H1471} shall be of thee, and kings^{H4428} shall come^{H3318} out of thy loins^{H2504};

Chữ một thứ dân - a nation^{H1471} chép trong câu 11 trên, đó là chữ גִּוְי - gowy, số 1471 ra từ gốc, là chữ גִּוְי -

ga'ah, số 1342 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một quốc gia, một dân tộc (không phải là dân Y-sơ-ra-ên), là hậu duệ của Áp-ra-ham để đứng dậy, để lớn lên, được tôn vinh trong chiến thắng, trong vinh quang, được tôn cao, đã trở dậy, đã gia tăng, đã lớn lên như đạo quân của đàn châu chấu;*

Chữ **hiều dân** - a company^{H6951} chép trong câu 11 trên, đó là chữ לַחֲבֵרָה-qahal, số 6951 ra từ chữ לַחֲבֵרָה-qahal, số 6950 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một hội đồng lập pháp, một hội đồng lớn cùng tín ngưỡng, một hội đồng rất lớn có sức mạnh trong chiến tranh, một thứ dân có sức mạnh thuộc lĩnh vực luật pháp hoặc trong mục đích tôn giáo hoặc trong lĩnh vực giáo lý;*

Khi Đức Giê-hô-Va phán các Lời này với Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) ấy là Ngài phán về một nước thuộc về sự sống đời đời, chứ không phải là một dân tộc thuộc về loài người xác thịt. Vì chữ **ra từ người** được chép đây không nói về dân tộc được sanh ra theo xác thịt, nhưng là theo ý nghĩa của danh **Y-sơ-ra-ên**, là dân có quyền phép của **Con một của Đức Chúa Trời**.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về **một thứ dân ra từ Y-sơ-ra-ên, là hậu duệ của Áp-ra-ham**.

Rô-ma 9:1-8: **Tôi nói thật trong Đấng Christ, tôi không nói dối, lương tâm tôi làm chứng cho tôi bởi Đức Thánh Linh: tôi buồn bực lắm, lòng tôi hằng đau đớn. Bởi tôi ước ao có thể chính mình bị dứt bỏ, lìa khỏi Đấng Christ, vì anh em bà con tôi theo phần xác, tức là dân Y-sơ-ra-ên, là dân được những sự làm con nuôi, sự vinh hiển, lời giao ước, luật pháp, sự thờ phượng và lời hứa; là dân sanh hạ bởi các tổ phụ, và theo phần xác, bởi dân ấy sanh ra Đấng Christ, là Đấng trên hết mọi sự, tức là Đức Chúa Trời đáng ngợi khen đời đời. A-men. Ấy chẳng phải Lời của Đức Chúa Trời là vô ích. Vì những kẻ bởi Y-sơ-ra-ên sanh hạ, chẳng phải vì đó mà hết thấy đều là người Y-sơ-ra-ên. Cũng không phải vì là dòng dõi của Áp-ra-ham thì hết thấy đều là con cái người; nhưng có chép rằng: Ấy là bởi Y-sác mà người sẽ có một dòng dõi gọi theo tên người; nghĩa là chẳng phải con cái thuộc về xác thịt là con cái Đức Chúa Trời, nhưng con cái thuộc về lời hứa thì được kể là dòng dõi Áp-ra-ham vậy.**

Ga-la-ti 3:15-29: **Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Vả, các Lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người. không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và Lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi Lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng Lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì có những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà Lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Vả, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng Lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thấy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jê-sus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dắt dẫn chúng ta đến với Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình. Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo ấy nữa. Vì chưng anh em bởi tin Đức Chúa Jê-sus Christ, nên hết thấy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thấy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gô-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em thấy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo Lời hứa.**

Hê-bơ-rơ 2:1-18: **Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trể nài sự cứu chuộc lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu chuộc Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng**

những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó. Vả, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mào triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mào triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đáng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm cội rễ sự cứu chuộc của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền Danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác Ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, Ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, dâng đền tội cho chúng dân. Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

Chúng ta đã được Đức Thánh Linh tỏ cho biết Lời của Đức Giê-hô-Va đã phán với Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) đó là *lời tri thức báo* trước về một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ sẽ ra từ Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) nhưng không phải là từ huyết thống thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về Lời giao ước của Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham và sẽ tiếp tục được nhắc lại với Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên). Vì Gia-cốp được sanh bởi Y-sác và người được hưởng quyền kế tự cha mình thay vì Ê-sau, nên trong sự biết trước của Đức Chúa Trời mà Ngài đã phán với Áp-ra-ham về một dòng dõi sẽ được sanh ra từ Y-sác, đó là Gia-cốp, là người được hưởng quyền kế tự Y-sác thay vì Ê-sau và từ Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) có được mười hai con trai, mà con trai thứ Tư của Gia-cốp sanh bởi Lê-a được Lê-a đặt tên là Giu-đa. Mà Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời đã được sanh ra trong xác thịt từ chi phái Giu-đa và từ Đức Chúa Jêsus Christ mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời có một dòng dõi mang danh Áp-ra-ham, như Đức Giê-hô-Va đã phán với Áp-ra-ham:

Sáng thế ký 21:1-13: Đức Giê-hô-va đến viếng Sa-ra, theo như Lời Ngài đã phán, và làm cho nàng như Lời Ngài đã nói. Sa-ra thọ thai, sanh một con trai cho Áp-ra-ham trong khi tuổi đã già, đúng kỳ Đức Chúa Trời đã định. Áp-ra-ham đặt tên đứa trai mà Sa-ra đã sanh cho mình là Y-sác. Đúng tám ngày, Áp-ra-ham làm phép cắt bì cho Y-sác theo như Lời Đức Chúa Trời đã phán dặn. Vả, khi Y-sác ra đời, thì Áp-ra-ham đã được một trăm tuổi. Sa-ra nói rằng: Đức Chúa Trời làm cho tôi một việc vui cười; hết thấy ai hay được cũng sẽ vui cười về sự của tôi. Lại nói rằng: Há ai dám nói với Áp-ra-ham rằng Sa-ra sẽ cho con bú ư? vì tôi đã sanh một đứa trai trong lúc người già yếu rồi. Đứa trẻ lớn lên, thì thôi bú. Chính ngày Y-sác thôi bú, Áp-ra-ham bày một tiệc lớn ăn mừng. Sa-ra thấy đứa trai của A-ga, người Ê-díp-tô, đã sanh cho Áp-ra-ham, cười cợt, thì người nói với Áp-ra-ham rằng: Hãy đuổi con đòi với con nó đi đi, vì đứa trai của con đòi này sẽ chẳng được kế nghiệp cùng con trai tôi là Y-sác đâu. Lời này lấy làm buồn lòng Áp-ra-ham lắm, vì cố con trai mình. Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Người chớ buồn bực vì con trai và con đòi người. Sa-ra nói thế nào, hãy nghe theo tiếng người nói; vì do nơi Y-sác sẽ sanh ra dòng dõi lưu danh người. Ta cũng sẽ làm cho đứa trai của con đòi trở nên một dân, vì nó cũng do nơi người mà ra.

Chúng ta đang suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời theo Lẽ thật và chúng ta biết rằng, hết thấy mọi sự đã xảy ra trên đất này từ khi Đức Chúa Trời tạo nên bằng tiếng phán của Ngài, đều là con đường thuộc linh mà Đức Chúa Trời tạo nên để hết thấy những người được sanh ra trên đất này theo sự biết trước của Đức Chúa Trời mà được Ngài chọn và chỉ định đó, sẽ phải đi trên con đường đặc biệt này, trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Theo những sự được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh, là Thần của Đức Giê-hô-Va mà chúng ta biết khi Gia-cốp đã có được Lê-a, có được Xinh-ba, có được Bi-la và có được Ra-chên, là bóng về

quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cả Lẽ thật (Lê-a là bóng) và Luật pháp văn tự (Ra-chên là bóng), cùng quyền phép của những sự ban cho của Đức Thánh Linh (mà Xinh-ba và Bi-la là bóng) mà Gia-cốp có được mười một người con trai (*tính đến những sự đã chép trong bài chúng ta đang học đây*) và một con gái là Đi-na, thì Gia-cốp được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gọi người ra khỏi nơi của La-ban (là bóng về Đức Thánh Linh) để trở về nhà cha mình, là Y-sác ở Bê-e-sê-ba (là bóng về cuộc hành trình của người tin Chúa trở về nhà Cha đời đời nơi thiên đàng). Thì kể từ khi Gia-cốp rời khỏi nhà của La-ban, cho đến các Lời được chép trong sách Sáng thế ký mà chúng ta đang học đây, thì mọi sự đã xảy đến với Gia-cốp đều là những sự cũng sẽ xảy đến với những người tin Chúa đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh mà được phục hồi những sự mà hết thấy loài người đã vì tội lỗi của A-đam trước nhất đó mà bị thiếu mất, mà những người con của Gia-cốp được sanh bởi những sự ban cho của Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng).

Khi Gia-cốp đã vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gọi mình phải đi tới Bê-tên để ở, thì tại nơi được gọi là Bê-tên đó, sau khi Ê-bô-ra, mẹ vú của Rê-be-ca qua đời và được chôn tại bên dưới cây Sồi lớn tại Bê-tên, mà Bê-tên là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa và thân thể của người tin Chúa được gọi là đền thờ (Bê-tên thuộc linh) của Đức Chúa Trời. Theo những sự được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, mà chúng ta biết Ê-bô-ra đó là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài đã dùng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà dạy dỗ những người được Đức Chúa Cha chọn và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ huấn luyện, cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm cho những người được Đức Chúa Cha chọn và giao cho Ngài đó, cũng như công việc của Ê-bô-ra, mẹ vú của Rê-be-ca vậy. Việc Gia-cốp chôn thân thể của mẹ vú của Rê-be-ca dưới gốc cây Dẻ (cây Sồi lớn) đó là bóng về việc Đức Thánh Linh sẽ đặt Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong cuốn sách luật pháp đó vào trong lòng, trong trí của những người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng).

Giăng 17: 1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời của Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời của Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Chúng ta tiếp tục đến với Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp): Xứ Ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người. Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phán cùng Gia-cốp.

Chúng ta hãy xem xứ mà Đức Giê-Hô-Va đã hứa ban cho Áp-ra-ham ở đâu?

Sáng thế ký 15:1-21: Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; Ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Nay, Chúa làm cho tôi tuyệt-tự; một kẻ tôi tớ sanh để tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Người hãy ngó lên trời, và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi người cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cớ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Vả, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lờn ngang qua các xác thịt đã mổ, ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Xứ mà Đức Giê-Hô-Va lập giao ước với Áp-ra-ham rằng Ngài sẽ ban cho Áp-ra-ham đó, là xứ có các dân mà Đức Giê-Hô-Va đã nói đến đã và sẽ ở trên đất này, đó là từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Bản King James version chép: ¹⁸ In the same ^{H1931} day ^{H3117} the LORD ^{H3068} made ^{H3772} a covenant ^{H1285} with Abram ^{H87}, saying ^{H559}, Unto thy seed ^{H2233} have I given ^{H5414} this ^{H2063} land ^{H776}, from the river ^{H5104} of Egypt ^{H4714} unto the great ^{H1419} river ^{H5104}, the river ^{H5104} Euphrates ^{H6578}: ¹⁹ The Kenites ^{H7017}, and the Kenizzites ^{H7074}, and the Kadmonites ^{H6935}, ²⁰ And the Hittites ^{H2850}, and the Perizzites ^{H6522}, and the Rephaims ^{H7497}, ²¹ And the Amorites ^{H56}, and the Canaanites ^{H3669}, and the Girgashites ^{H1622}, and the Jebusites ^{H2983}. (Sáng thế ký 15:18-21)

Có nghĩa là: Cũng trong ngày đó Đức Giê-Hô-Va lập một giao ước với Áp-ram, rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi của người đất này, từ sông của xứ Ê-díp-tô cho tới sông lớn, là sông Ê-phơ-rát: có các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Chữ sông - river ^{H5104} chép trong câu 18 trên, đó là chữ נַחַר - nahar, số 5104 ra từ chữ נָהַר - nahar, số 5102 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: dòng sông, dòng suối, để chiếu sáng, thiêu đốt, đốt cháy, làm cho khô, để toả sáng, sự rực rỡ, để tuôn chảy,

Chữ Ê-díp-tô - Egypt ^{H4714} chép trong câu 18 trên, đó là chữ מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714, có nhánh là chữ

מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714, có nhánh là chữ **מִצְוֹר** - matsowr, số 4693 và chữ **מִצְוֹר** - matsowr, số 4692 ra từ chữ **צוּר** - tsuwr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất của sự chật chội, hẹp, nơi bị bao vây, nơi của sự bị xâm chiếm, nơi bị vây hãm, nơi phải chống đỡ, sự phòng thủ, sự chống đỡ, nơi đồn lũy để tự vệ, nơi có hào vây quanh để cố thủ, nơi có hàng rào vây quanh, nơi có vách thành vây quanh làm đồn lũy, bị trói buộc, bị giam giữ, bị hạn chế, nơi tỏ ra sự thù nghịch, sự chống đối, nơi bị đối xử như kẻ thù,*

Chữ **lớn** (sông lớn) - **the great**^{H1419} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **גָּדוֹל** - gadowl, số 1419 ra từ chữ **גָּדַל** - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lớn (cả về quy mô và phạm vi ảnh hưởng, về số lượng, về cường độ, về âm thanh, về tầm quan trọng, về trường thọ), vĩ đại, xuất sắc, để phát triển, để trở nên vĩ đại, thúc đẩy để làm cho mạnh mẽ, khiến cho phát triển, để được nuôi dưỡng, để làm những điều to lớn,*

Chữ **Ô-phơ-rát** - Euphrates^{H6578} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **פְּרָת** - Perath, số 6578 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sinh sản nhiều trái, sự kết quả nhiều, sự tách ra thành nhiều và tiếp tục tách ra thành nhiều nữa; Sự bùng nổ tích cực;*

Sông Ô-phơ-rát là một con sông lớn và dài nhất ở Tây- Á, bắt đầu từ hai nguồn chính chảy từ dãy núi Armenia và đổ vào vịnh Ba-Tur (*Persians Gulf*). Xứ mà sông Ô-phơ-rát đã từ đó mà chảy ra từ cùng một nguồn ở phía Nam của xứ Mê-sô-bô-ta-mi, còn ở phía Bắc của xứ Mê-sô-bô-ta-mi này có sông Ti-gơ (*Tigris*).

Như vậy, xứ mà Đức Giê-Hô-Va đã hứa ban cho Áp-ra-ham bao gồm tất cả muôn vật sống trong xứ này, trong đó *có mười thứ dân*, đó là **các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít**. Mười thứ dân này là bóng về quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của loài người, bắt đầu từ dòng dõi ra từ Ca-in.

Theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì các dân đã sống trong xứ mà Đức Giê-Hô-Va đã hứa ban cho Áp-ra-ham đó là mang ý nghĩa về dòng dõi của Áp-ra-ham sẽ giải phóng các dân này ra khỏi quyền lực của ma quỷ thông qua quyền phép của luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Sông Ô-phơ-rát là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cả luật pháp được chép thánh văn tự trong Kinh-Thánh và quyền phép của Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Sông Ê-díp-tô là bóng về quyền lực của ma quỷ sử dụng để trói buộc thân thể xác thịt của người ta bằng đường lối của thế gian đã bị ma quỷ nhuộm đen tư tưởng gian ác của loài người xác thịt trong tội lỗi, là những sự nghịch lại luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Theo địa lý thì hai con sông Ô-phơ-rát và sông Ê-díp-tô không thể gặp nhau, nhưng theo mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ram rằng: **Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ô-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.**

Có nghĩa là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hằng sống sẽ tràn xuống từ phía Bắc của xứ Ca-na-an qua dòng dõi của Áp-ra-ham mà giải phóng các thứ dân đã bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc trong đường lối đã bị ma quỷ cầm buộc. Khi Đức Giê-Hô-Va phán rằng, Ngài sẽ ban xứ của mười dân tộc là **dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít** này sẽ thuộc về dòng dõi của Áp-ra-ham, cũng có nghĩa là các dân đó sẽ nhờ dòng dõi của Áp-ra-ham (thuộc linh) mà được giải cứu khỏi quyền lực của ma quỷ.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Lẽ thật này.

Sáng thế ký 22:16-18: **Đức Giê-hô-va phán rằng:** *Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì Ta lấy chính mình Ta mà thề rằng: sẽ ban phước cho người, thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch. Bởi vì người đã vâng theo Lời dặn của Ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước.*

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được cứu chuộc linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ**

thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Đây, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

VĂN CHÂU MINISTRY

Hết bài 22 Phần 5 - Còn tiếp.